

Số: /GP-SCT

GIẤY PHÉP
VẬN CHUYỂN HÀNG HÓA NGUY HIỂM

Theo đề nghị của: Công ty TNHH vận tải Hải Trung Dũng,

Sở Công Thương thành phố Hải Phòng cho phép:

Tên cơ quan, tổ chức, cá nhân: Công ty TNHH vận tải Hải Trung Dũng.

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên mã số 0202098502 đăng ký lần đầu ngày 10/04/2021, đăng ký thay đổi lần thứ 1 ngày 24/7/2024 do Phòng Đăng ký kinh doanh của Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng (nay là Sở Tài chính Thành phố Hải Phòng) cấp.

Địa chỉ trụ sở chính: Số 39A/227 Lê Thánh Tông, phường Máy Trai, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Việt Nam (nay là Số 39A/227 Lê Thánh Tông, phường Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Việt Nam).

Điện thoại: : 0904088873.

Họ và tên, chức danh người đại diện theo pháp luật: Ông Vũ Quốc Hải

Chức danh: Giám đốc.

Được phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm: **Loại 2, loại 3, loại 9**; Công ty TNHH vận tải Hải Trung Dũng phải có trách nhiệm duy trì các điều kiện an toàn về vận chuyển hàng hóa nguy hiểm của phương tiện và chấp hành đầy đủ các quy định về hàng hóa nguy hiểm trong suốt quá trình vận chuyển (*Danh mục kèm theo Giấy phép này*).

Thời hạn của giấy phép: 24 tháng kể từ ngày ký./.

Hải Phòng, ngày tháng 6 năm 2026

GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- UBND TP (để b/c);
- Cục Cảnh sát giao thông - Bộ Công an;
- Công an thành phố;
- Sở Xây dựng;
- Công ty TNHH vận tải Hải Trung Dũng;
- GD Sở, PGĐ Sở Phạm Tuấn Hải;
- Văn phòng Sở (để phối hợp đăng thông báo trên trang thông tin điện tử);
- Lưu: VT, P.KTATMT.

Nguyễn Hoàng Long

DANH MỤC
HÀNG HÓA NGUY HIỂM ĐƯỢC PHÉP VẬN CHUYỂN

(Kèm theo Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm

Số:/GP-SCT ngày/6/2026 của Sở Công Thương thành phố Hải Phòng)

I. Danh mục hàng hoá nguy hiểm được phép vận chuyển:

TT	Tên hàng hóa nguy hiểm	Số hiệu UN	Loại, nhóm hàng	Số hiệu nguy hiểm	Khối lượng vận chuyển	Ghi chú
1	SOL, khí ăn mòn	1950	2			
2	Chất lỏng dễ cháy, N.O.S	1993	3	33		
3	ISOPROPANOL (Rượu cồn ISOPROPYL)	1219	3	33		
4	METANOL	1230	3	336		
5	Dung dịch phủ (gồm dung dịch phủ hoặc xử lý bề mặt sử dụng trong công nghiệp hoặc mục đích khác như lớp sơn phủ xe, lớp phủ thùng..)	1139	3	33		
6	TETRAHYDROFURAN	2056	3	33		
7	HEPTAN	1206	3	33		
8	AXETON	1090	3	33		
9	Các chất dính chứa dung môi dễ cháy	1133	3	33		
10	Mực in dễ cháy hoặc Vật liệu liên quan đến mực in (bao gồm hợp chất làm loãng hoặc giảm nồng độ mực in) dễ cháy	1210	3	33		
11	Dung dịch nhựa thông dễ cháy	1866	3	33		

Theo thiết kế của phương tiện (không vượt tải trọng cho phép)

12	Sơn (gồm sơn, sơn mài, sơn dầu, chất nhuộm màu, senlac, vecni, dầu đánh bóng, chất trám dạng lỏng và sơn gốc dầu dạng lỏng) hoặc Vật liệu làm sơn (hợp chất làm giảm nồng độ hoặc pha loãng sơn)	1263	3	33		
13	METYLCYCLOHEXAN	2296	3	33		
14	TOLUEN	1294	3	33		
15	ALLYL BROMUA	1099	3	336		
16	Chất gây nguy hại môi trường, dạng lỏng, N.O.S	3082	9	90		
17	Chất gây nguy hại môi trường, dạng rắn, N.O.S	3077	9	90		
18	Ắc quy ION LITI (kể cả ắc quy polyme ion liti)	3480	9			
19	Ắc quy ION LITI có trong thiết bị TRONG THIẾT BỊ hoặc Ắc quy ION LITI đóng gói kèm theo thiết bị (kể cả ắc quy polyme ion liti)	3481	9			

II. Danh sách phương tiện được phép vận chuyển hàng hoá nguy hiểm:

STT	Loại phương tiện	Biển kiểm soát
1	Ô tô tải thùng kín	15H - 016.15
2	Ô tô tải thùng kín	15H - 022.67
3	Ô tô tải thùng kín	15F - 067.98

LƯU Ý VỀ HOẠT ĐỘNG VẬN CHUYỂN HÀNG HOÁ NGUY HIỂM

Trong quá trình thực hiện vận chuyển hàng hoá nguy hiểm theo Giấy phép vận chuyển hàng hoá nguy hiểm được cấp, đề nghị Công ty phải tuân thủ các quy định sau đây:

1. Thường xuyên rà soát, tự kiểm tra, nghiêm túc tuân thủ quy định tại Nghị định số 161/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ về quy định Danh mục hàng hoá nguy hiểm, vận chuyển hàng hoá nguy hiểm và trình tự, thủ tục cấp giấy phép, cấp giấy phép chứng nhận hoàn thành chương trình tập huấn cho người lái xe hoặc người áp tải vận chuyển hàng hoá trên đường bộ.

2. Bảo quản, sử dụng phương tiện theo đúng quy trình kỹ thuật quy định và chịu trách nhiệm về tính nguyên vẹn của phương tiện tham gia giao thông theo quy định.

3. Không được vận chuyển các loại thuốc nổ, khí đốt, xăng, dầu và các chất dễ cháy, nổ, chất rắn khử nhạy khác đi qua các công trình hầm có chiều dài từ 100m trở lên. Trên cùng một chuyến phà không vận chuyển đồng thời người tham gia giao thông hoặc hành khách (trừ người lái xe vận chuyển hàng hóa nguy hiểm, người áp tải, người phục vụ trên phà) cùng với phương tiện (đã được cấp phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm) đang thực hiện vận chuyển các loại thuốc nổ, khí ga, xăng, dầu và các chất dễ cháy, nổ khác.

4. Nghiêm cấm việc chuyên chở, vận chuyển các loại hàng hoá nguy hiểm thuộc danh mục phải xin cấp phép mà không có tên trên giấy phép được cấp; trên phương tiện, bao bì, thùng chứa phải có đầy đủ biểu trưng, báo hiệu nguy hiểm.

5. Việc ghi nhãn hàng hoá nguy hiểm được thực hiện theo quy định của Luật Hoá chất và các quy định của pháp luật về nhãn hàng hoá.

6. Không được bán, cho thuê, mượn, cầm cố hoặc sửa chữa, tẩy xoá các nội dung ghi trong Giấy phép này.

7. Tuân thủ theo sự hướng dẫn của đơn vị trực tiếp quản lý hoặc đơn vị thi công khi vận chuyển hàng hóa nguy hiểm là chất dễ cháy, chất dễ tự bốc cháy, chất nổ lỏng hoặc rắn khử nhạy đi qua các công trình cầu, hầm đặc biệt quan trọng có chiều dài dưới 100 m hoặc các công trình khác đang được thi công có nhiệt độ cao, lửa hàn, tia lửa điện trên hành trình vận chuyển.

8. Các trường hợp Giấy phép vận chuyển hàng hoá nguy hiểm được cấp bị thu hồi theo quy định mà Công ty cần lưu ý gồm:

a) Cung cấp bản sao không đúng với bản chính hoặc thông tin sai lệch trong hồ sơ đề nghị cấp Giấy vận chuyển hàng hóa nguy hiểm;

b) Thực hiện việc vận chuyển hàng hóa nguy hiểm không đúng với hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoặc không đúng với Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm đã được cấp;

c) Chấm dứt hoạt động theo quy định của pháp luật;

d) Sử dụng người vận chuyển hàng hóa nguy hiểm khi chưa được tập huấn an toàn hàng hóa nguy hiểm theo quy định.

9. Trường hợp Giấy phép vận chuyển hàng hoá nguy hiểm bị mất, bị hỏng, phải thực hiện thủ tục cấp lại Giấy phép vận chuyển hàng hoá nguy hiểm tại Sở Công Thương trước khi thực hiện hoạt động vận chuyển hàng hoá nguy hiểm.

10. Chỉ thực hiện vận chuyển hàng hóa nguy hiểm khi hàng hóa có đầy đủ thủ tục, hồ sơ hợp lệ, đóng gói bảo đảm an toàn trong vận chuyển./.